

## KINH ĐẠI TÁT-GIÀ NI-KIỀN TỬ SỞ THUYẾT

### QUYỂN 5

#### Phẩm 5: VƯƠNG LUẬN (Phần 3)

Nhà vua hỏi:

–Thưa Đại sư! Như thế, vua thực hành pháp hạnh không buông lung, họ thành tựu được mấy pháp thì gọi là vua thực hành pháp hạnh?

Đáp:

–Đại vương! Thành tựu mười pháp mới được gọi là vua thực hành pháp hạnh.

Mười pháp đó là:

1. Tự tánh thành tựu.
2. Quyển thuộc có lễ nghĩa.
3. Trí tuệ thành tựu.
4. Thường siêng năng tinh cần.
5. Tôn trọng pháp.
6. Mạnh mẽ lạnh lợi.
7. Ân nghĩa sâu nặng.
8. Hiểu rõ mọi hoạt động của sự vật trong thế gian.
9. Có thể chấp nhận những sự đau khổ.
10. Không giữ pháp điên đảo.

Đại vương! Vua thành tựu tự tánh sẽ được thành tựu hai công đức:

1. Thái tử, đại thần, trưởng giả, cư sĩ và nhân dân trong thành ấp, tụ lạc đều yêu mến, và quý trọng nhà vua.

2. Nhà vua không có những thứ bệnh tật.

Vua có quyển thuộc biết lễ nghĩa cũng được thành tựu hai công đức:

1. Đối với những việc làm của nhà vua, các sự tranh luận, nhà vua không cần phải lo âu.

2. Cẩn thận không phạm vương pháp.

Vua thành tựu trí tuệ cũng được thành tựu hai công đức:

1. Biết giỏi phương tiện, dựa theo pháp để bảo hộ chúng sinh.

2. Muốn làm việc gì thì với trí tuệ của mình vua có thể biết được, không cần nhờ người khác.

Vua thường siêng năng chuyên cần cũng có thành tựu hai công đức:

1. Tất cả các kho lẫm đều đầy ắp.

2. Không có giặc cướp, sống an ổn hạnh phúc.

Vua tôn trọng pháp cũng có thành tựu hai công đức:

1. Luôn luôn thực hành theo pháp thiện không gián đoạn.

2. Có khả năng giáo hóa những chúng sinh làm việc ác.

Vua mạnh mẽ, lạnh lợi cũng có thành tựu hai công đức:

1. Trong tâm mong cầu việc gì thì mau được đầy đủ.

2. Muốn phát tâm làm việc gì, suy nghĩ không lâu liền thành như pháp.

Ân nghĩa sâu nặng cũng có thành tựu hai công đức:

1. Quyến thuộc đều ưa thích nhà vua.

2. Các đại thần và tất cả nhân dân đều kính tin và tôn trọng nhà vua.

Hiểu rõ mọi hoạt động của sự vật trong thế gian cũng có thành tựu hai công đức:

1. Có khả năng biết những chúng sinh làm ác, chúng sinh làm thiện.

2. Vua giúp người dân ở xa được vật không để mất mát.

Vua có chịu đựng những đau khổ cũng có thành tựu hai công đức:

1. Nhà vua muốn thực hiện điều gì thì có thể thành tựu đầy đủ.

2. Không sợ những sự đau khổ và buồn bực.

Vua không giữ pháp điền đảo cũng có thành tựu hai công đức:

1. Tự mình đạt đến đạo thù thắng.

2. Không bao giờ xa lìa các bậc Thiện tri thức.

Đại vương! Người đầy đủ mười công đức như vậy, gọi là vua thực hành pháp hạnh thành tựu.

Nhà vua hỏi:

–Thưa Đại sư! Thành tựu mười loại công đức như thế mới gọi vua thực hành pháp hạnh. Nếu như trong nước ấy có vua chư hầu phản nghịch, chuẩn bị bốn loại binh mã để chiến đấu tranh giành đất nước với vua pháp hạnh. Hoặc ngay cả vua nước ngoài đến xâm lăng; họ muốn mở một cuộc đại chiến, tập bốn bộ binh mã, tất cả đều sẵn sàng thì vua thực hành pháp hạnh bằng cách nào để đối phó với cuộc chiến tranh này?

Đáp:

–Đại vương! Vua thực hành pháp hạnh nên suy nghĩ ở trong ba thời điểm, đưa ra ba phương tiện để vào trận chiến đấu. Ba thời điểm đó là: vào lúc đầu, vào lúc giữa và vào lúc cuối.

Đại vương! Lúc đầu muốn vào khởi phương tiện, nếu vua thực hành pháp hạnh thấy vua chư hầu phản nghịch thì ngay lúc ấy nên suy nghĩ ba điều này:

1. Suy nghĩ rằng: “Binh mã của vua chư hầu phản nghịch là cũng của chúng ta và họ sẽ chiến thắng ta. Nếu ta cũng chiến đấu với họ thì sẽ tổn thất rất lớn, không có lợi ích gì. Nếu họ chiến thắng ta thì họ sống còn ta chết.” Nhà vua suy nghĩ như thế rồi, nên đi tìm những người bạn thân hoặc người quen của vị vua phản nghịch kia, nhờ họ hòa giải để chấm dứt cuộc chiến này.

2. Vua thực hành pháp hạnh thấy thế lực của vua phản nghịch kia ngang mình hoặc hơn mình, trong tâm tự nghĩ: “Không nên chiến đấu với họ, nên cung cấp của cải cho họ để chấm dứt chiến tranh”.

3. Nếu thấy vua phản nghịch kia có nhiều binh sĩ, quyến thuộc, bè đảng; thế lực bốn binh voi, ngựa, xe và bộ rất hùng mạnh. Còn binh sĩ của vua thực hành pháp hạnh tuy ít, nhưng có thể dùng phương tiện hiện đại hùng mạnh chống cự, làm cho vua phản nghịch kia sinh tâm sợ hãi, chấm dứt chiến tranh.

Đó là trong thời gian đầu suy nghĩ về dụng của ba phương tiện.

Đại vương! Nếu như dùng ba việc bạn thân, của cải và uy hiếp làm cho sợ hãi này mà không dập tắt được cuộc chiến tranh kia. Lúc này, vua thực hành pháp hạnh nên suy nghĩ ba điều rồi, đi thẳng vào trận chiến.

Ba điều suy nghĩ:

1. Nghĩ rằng: “Đây là vua phản nghịch không có tâm Từ bi, tự mình giết hại chúng

sinh và thấy người khác giết hại chúng sinh cũng không ngăn chặn. Hôm nay, ta không thể để cho họ giết hại lẫn nhau như thế này.” Đây là tâm ban đầu bảo hộ chúng sinh.

2. Nghĩ rằng: “Ta nên dùng phương tiện thu phục vua phản nghịch để quân sĩ binh mã hai bên không chiến đấu.”

3. Nghĩ rằng: “Ta nên dùng phương tiện bắt sống, trói lại không để họ giết hại lẫn nhau.”

Khởi lên tâm Từ bi này rồi, sau đó chuẩn bị bốn loại binh mã phân bố ra. Các tướng sĩ đọc hiệu lệnh, tuyển chọn binh lính, phân ra làm ba phẩm. Ở trong phẩm thượng thì có thượng, trung và hạ. Chọn những người dũng mãnh của bậc thấp trong phẩm thượng đặt ở phía trước. Tiếp theo, chọn những người khỏe mạnh trong phẩm trung đứng ở thứ hai. Tiếp theo, chọn những binh lính có sức khỏe mạnh nhất của phẩm thượng phân ra ở hai bên bảo hộ các bộ binh, để cho họ sợ hãi.

Lúc ấy, vua thực hành pháp hạnh ở giữa quân ra lệnh cho đại quân hùng mạnh voi, ngựa, xe và bộ của phẩm tối thượng đi vào trận chiến. Vì sao? Vì có năm việc khiến cho đại quân hùng mạnh không thối chí.

Năm việc đó là:

1. Biết hổ thẹn với vua.
2. Tất cả phải sợ vua.
3. Nắm được ý của vua.
4. Làm cho binh lính ở sau không sợ hãi.
5. Khiến cho mọi người nghĩ đến việc báo ân quốc vương.

Với thế lực phân chia như vậy, không sinh sự thoái lui, có khả năng dũng mãnh chiến đấu.

Đại vương! Vua thực hành pháp hạnh đã thiết lập phương tiện vào trận chiến đấu, lúc ấy dầu có giết hại chúng sinh thì vị ấy chỉ mắc tội rất nhẹ, không cần sám hối cũng có thể tiêu trừ được. Vì sao? Vì vua thực hành pháp hạnh kia trước khi muốn vào trận chiến đấu đã khởi ba tâm Từ bi, thì dầu cho có làm điều ác này cũng chỉ mắc tội nhẹ, không hẳn chịu quả báo.

Đại vương! Vua thực hành pháp hạnh kia vì chúng sinh, vì bảo hộ Sa-môn, vì bảo hộ pháp Sa-môn, vì bảo hộ vợ con, dòng họ và những tư thức mà có thể xả bỏ thân mình và của cải. Nhân tạo những nghiệp như thế, nên vua thực hành pháp hạnh kia được vô lượng phước.

Đại vương! Nếu vì bảo vệ đất nước, chăm lo đời sống nhân dân mà khởi binh chiến đấu, trong lúc ấy, quốc vương trước hết phải khởi ba tâm ở trên, rồi mới ra lệnh vua chư hầu phải một mực tuân theo lệnh của vua, chiến đấu như thế là có phước không có tội.

Nhà vua hỏi:

–Thưa Đại sư! Vua thực hành pháp hạnh thường sinh bao nhiêu tâm để bảo hộ chúng sinh như thế?

Đáp:

–Đại vương! Vua thực hành pháp hạnh đối với các chúng sinh khởi lên tám tâm.

Tám tâm đó là:

1. Nghĩ đến tất cả chúng sinh như nhớ nghĩ về con của mình.
2. Nghĩ đến những chúng sinh làm việc ác như nghĩ đến đứa con bệnh hoạn của mình.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

3. Thường nghĩ chịu khổ thay cho chúng sinh, sinh tâm đại Bi.
4. Nghĩ chia xẻ niềm vui thù thắng của chúng sinh, sinh tâm hoan hỷ.
5. Nghĩ đối với những chúng sinh oan gia, sinh ý tưởng bảo hộ.
6. Có thể đối với những chúng sinh bạn bè thân thuộc thì sinh ý tưởng bảo hộ che chở.

7. Đối với của cải sinh ý tưởng như thuốc.

8. Đối với chúng sinh, sinh ý tưởng vô ngã.

Đại vương! Nghĩ đến các chúng sinh, sinh ý tưởng như con, nên phát khởi hai tâm:

1. Như cha mẹ nghĩ đến con, ngăn ngừa các điều ác.

2. Đối với tất cả chúng sinh thường không bỏ tâm Từ bi.

Nghĩ đến những chúng sinh làm việc ác như nghĩ về đứa con bệnh tật, nên phát khởi hai tâm:

1. Có khả năng chịu đựng, như người bệnh ở thế gian chửi mắng các thầy thuốc giỏi, những thầy thuốc vẫn không tức giận.

2. Vì muốn đoạn dứt tất cả lỗi lầm, nên thực hành tâm như thế.

Nghĩ chịu khổ đau thay cho chúng sinh, sinh tâm đại Từ, nên phát khởi hai tâm:

1. Ở trong hoạn nạn nguy cấp, cứu chúng sinh thoát khỏi khổ đau.

2. Có khả năng hưởng niềm vui an ổn thù thắng.

Đối với những chúng sinh thọ lạc, sinh tâm hoan hỷ, nên phát khởi hai tâm:

1. Đối với của cải và đời sống của người khác không sinh tâm tham.

2. Đối với hạnh phúc và sự giàu sang của người khác không sinh tâm đố kỵ.

Đối với những chúng sinh oan gia sinh ý tưởng bảo hộ, nên phát khởi hai tâm:

1. Thường nghĩ diệt trừ lỗi lầm cho họ, nhân đó xa lìa oan gia.

2. Đối với những chúng sinh oan gia sinh ý nghĩ như bè bạn thân thích, hướng gì những chúng sinh khác chẳng phải oan gia?

Đối với những chúng sinh bạn bè thân thích, sinh ý tưởng bảo hộ che chở, nên khởi hai tâm:

1. Nghĩ làm cho tình bạn càng thêm vững chắc.

2. Nghĩ đến cho tất cả chúng sinh không oán thù nhau.

Đối với vật dụng sinh ý tưởng như thuốc, nên khởi hai tâm:

1. Có ái dục nhưng không tà dâm.

2. Đối với sắc, thanh, hương, vị và xúc tùy theo thế gian thọ dụng, không sinh tâm tham đắm.

Đối với tự thân không sinh ý tưởng là ngã, nên khởi hai tâm:

1. Thường đi đến những bậc Sa-môn, người đại trí để nghe Phật pháp.

2. Nghe pháp rồi, y theo lời dạy mà tu hành.

Đại vương! Vua thực hành pháp hạnh thường tư duy tám pháp như thế, không mong cầu của cải mà người thế gian tự nhiên hiến dâng. Những châu báu, kỹ vật kỳ lạ ở trong nước không có mà kho lẫm vẫn đầy dẫy. Dù cho những vị vua làm việc ác, phi pháp trong thế gian dùng roi đánh đập, bức hiếp nhân dân nộp của cải thì cũng không bằng một phần của vua pháp hạnh.

Đại vương! Vua thực hành pháp hạnh thực hành tám pháp này, đối với những việc làm thì ở năm tháng, mặt trời, mặt trăng và sao thường hiện điềm lành. Tất cả phi nhân, các loại tà ác quỷ muốn tìm chỗ sơ hở cũng không thể được. Ở trong nước ấy, thời tiết mưa hòa gió thuận, ngũ cốc được mùa, nhân dân no đủ, không còn nghĩ đến việc đối

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khát nữa. Tất cả những loài có thể mang đến cho thế gian những điều bất lợi như trùng sâu, chim sẻ, chuột, rồng, mưa đá thủy đều tiêu diệt hết. Nếu trong nước ấy có giặc cướp, tất cả đều y theo tội lỗi do hành động của chính mình mà chịu những sự đau khổ, hành động của mình chấm dứt thì quả báo cũng không còn.

Đại vương! Vua thực hành pháp hạnh có thể bảo hộ chúng sinh như thế, bảo vệ thế gian, không phụ tất cả chúng sinh. Tất cả mọi người làm việc thiện, người trí tuệ và bậc Thánh trong thế gian đều không thể quả trách. Vì sao? Vì không có tội.

Đại vương! Vua thực hành các hạnh thiện như thế, sau khi mạng chung sẽ sinh lên cõi trời và hưởng thọ cảnh giới an lạc vi diệu ở các cõi trời kia.

Rồi nói bài kệ rằng:

*Trọng pháp không buông lung  
Thường nghĩ lợi chúng sinh  
Quyến thuộc có lễ phép  
Biết giỏi hạnh lợi tha  
Chính mình thường thanh tịnh  
Lìa những việc vô ích  
Vua kia hơn thế gian  
Gọi vua hành pháp hạnh.  
Tướng quý, nói hòa nhã  
Siêng chuyên cần làm thiện  
Biết giỏi việc thế gian  
Tất cả các nghề nghiệp,  
Vì thường không biếng nhác  
Phương tiện hộ tất cả  
Chúng sinh được an vui  
Không có người đau khổ,  
Thường thích việc lợi tha  
Tâm muốn hộ tất cả  
Phát ngôn lời ái ngữ  
Quyết định nói an ổn,  
Biết lỗi, có công đức  
Biết hơn và biết kém  
Vua đều cũng như thế  
Chúng sinh sống an lạc.  
Với người tâm bình đẳng  
Hay thí vật, giải nghĩa  
Các quan và quyến thuộc  
Tất cả yêu mến vua,  
Nhóm đầy đủ điều thiện  
Thường có thế lực mạnh  
Vua chánh pháp như thế  
Ở lâu trên vương vị.  
Tâm Từ lìa giết hại  
Bố thí diệt trộm cắp  
Chánh hạnh phòng tà dâm*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Lời thật dứt nói dối,  
Hòa hợp lìa chia rẽ  
Nói nhẹ ngăn ác khẩu  
Nói ngay trị phù phiếm  
Sống sạch bỏ uống rượu,  
Tịnh tâm bỏ ba độc  
Thọ vương vị cõi trời  
Đại vương phải nên biết  
Thường khéo hộ các giới.*

M